

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VỤ BẢN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2017/HNGĐ-ST
Ngày 14 - 9 - 2017
V/v tranh chấp Xin ly hôn và nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VỤ BẢN, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Gấm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Định.

Ông Trần Văn Đức.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Ninh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện VB.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VB tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện VB, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 87/2017/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2017 về tranh chấp “Xin ly hôn và nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh P - Sinh năm 1990;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn An Cự, xã Đại An, huyện VB, tỉnh Nam Định.

Nơi ở hiện nay: Thôn An Duyên, xã Đại An, huyện VB, tỉnh Nam Định.

- Bị đơn: Anh Vũ Quốc P1 - Sinh năm 1978;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (nơi ở): Thôn An Cự, xã Đại An, huyện VB, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa: Chị P, anh P1 đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thanh P trình bày như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Vũ Quốc P1 tự nguyện tìm hiểu và được gia đình tổ chức lễ cưới theo P1 tục tập quán tại địa P, sau đó đến ngày 21 tháng 7 năm 2012 anh chị mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đại An, huyện VB, tỉnh Nam Định.

- Về tình cảm: Sau ngày cưới chị đã nhận thấy cuộc sống chung của vợ chồng không có hạnh phúc. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, anh P1 không chịu làm ăn, hay uống rượu về đánh chửi chị. Chị đã cho anh P1 nhiều cơ hội để sửa đổi bản thân nhưng anh P1 vẫn không thay đổi. Anh chị sống ly thân từ tháng 9 năm 2016 đến nay. Chị P xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, chị không còn tình cảm với anh P1 nữa nên cuộc hôn nhân này không tiếp tục kéo dài được do đó chị xin được ly hôn với anh P1.

- Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có 01 con chung là cháu Vũ Anh Q - Sinh ngày 25/6/2012, hiện nay cháu Q đang ở cùng chị P. Ly hôn chị P có nguyện vọng được nuôi dưỡng cháu Q đến khi cháu thành niên, lao động, tự lập được, chị không yêu cầu anh P1 cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

- Về tài sản, công nợ và những vấn đề khác liên quan: Chị P không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết.

* Tại bản tự khai, biên bản hòa giải, bị đơn là anh Vũ Quốc P1 trình bày như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Nguyễn Thị Thanh P tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào ngày 21 tháng 7 năm 2012 tại Ủy ban nhân dân xã Đại An, huyện VB, tỉnh Nam Định.

- Về tình cảm: Sau ngày cưới anh chị sống hạnh phúc được khoảng 03 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình vợ chồng không hợp nhau, chị P tính tình trẻ con, mỗi khi vợ chồng xảy ra xô xát thì chị P lại bỏ về nhà bố mẹ đẻ và dọa ly hôn với anh đến khi anh sang đón mới chịu về, tình trạng này đã xảy ra rất nhiều lần. Thời gian trước anh công nhận có đánh chị P nhưng thời gian gần đây anh đã thay đổi, đã đi làm để chăm lo kinh tế gia đình. Vợ chồng đã chấm dứt quan hệ tình cảm từ tháng 12 năm 2016. Anh P1 xác định mâu thuẫn vợ chồng chưa đến mức trầm trọng nên không đồng ý ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng anh được đoàn tụ. Nếu chị P cương quyết xin ly hôn, anh đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Về con: Anh chị có 01 con chung là cháu Vũ Anh Q - Sinh ngày 25 tháng 6 năm 2012. Hiện nay cháu Q đang ở cùng chị P. Nếu buộc phải ly hôn anh có nguyện vọng nuôi cháu Q và không yêu cầu chị P phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh.

- Về tài sản, công nợ và những vấn đề khác có liên quan: Anh không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết.

Tại phiên tòa: Anh P1 vẫn có nguyện vọng xin được đoàn tụ vợ chồng. Nếu phải ly hôn anh nhất trí giao con cho chị P trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Anh không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị P.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VB tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng.

- Về yêu cầu khởi kiện của đương sự: Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình 2014; Điều 27 của Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về tình cảm: Xử lý hôn giữa chị Nguyễn Thị Thanh P và anh Vũ Quốc P1.

+ Về con chung: Giao cháu Vũ Anh Q - Sinh ngày 25 tháng 6 năm 2012 cho chị Nguyễn Thị Thanh P trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến khi cháu Vũ Anh Q thành niên, lao động tự lập được. Anh P1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị P.

+ Về tài sản, công nợ và các vấn đề khác có liên quan: Đương sự không đề nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

+ Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị P phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Nguyễn Thị Thanh P và anh Vũ Quốc P1 đều có hộ khẩu thường trú tại xã Đại An, huyện VB, tỉnh Nam Định do đó Tòa án nhân dân huyện VB, tỉnh Nam Định giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh P và anh Vũ Quốc P1 tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đại An, huyện VB, tỉnh Nam Định vào ngày 21 tháng 7 năm 2012. Như vậy quan hệ hôn nhân của chị P và anh P1 là hợp pháp và được pháp luật bảo vệ theo quy định tại Điều 8, Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về quan hệ tình cảm: Theo chị Nguyễn Thị Thanh P thì nguyên nhân mâu thuẫn gia đình là do anh P1 không chịu khó làm ăn chăm lo kinh tế gia đình; hay uống rượu, đánh chửi chị. Còn theo anh P1, nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do tính tình không hợp, chị P tính trẻ con, khi xảy ra xô xát thì bỏ về nhà bố mẹ

để và dọa ly hôn với anh. Thời gian trước anh công nhận có đánh chị P nhưng thời gian gần đây anh đã thay đổi... Bản thân chị P xác định tình cảm vợ chồng không còn và kiên quyết xin ly hôn anh P1. Anh P1 mong muốn vợ chồng được đoàn tụ nhưng anh không có biện pháp gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Hội đồng xét xử xét thấy cuộc sống chung giữa chị P và anh P1 không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng đã ly thân và chấm dứt quan hệ tình cảm từ cuối năm 2016 do đó cần chấp nhận nguyện vọng của chị P: Xử lý hôn giữa chị P và anh P1 là phù hợp với quy định tại Điều 51, Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về con chung: Chị P và anh P1 có 01 con chung là cháu Vũ Anh Q - Sinh ngày 25/6/2012, hiện nay cháu Q đang ở cùng chị P. Tại phiên tòa chị P và anh P1 cùng thống nhất giao cháu Q cho chị P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục, anh P1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị P. Xét việc thỏa thuận của anh P1 và chị P là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định tại Điều 81; Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình 2014 do đó Hội đồng xét xử chấp nhận sự thỏa thuận của anh P1 và chị P: Giao cháu Q cho chị P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục, anh P1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị P.

[5] Về tài sản, công nợ và các nội dung khác liên quan: Đương sự không đề nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị P phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Xử lý hôn giữa chị Nguyễn Thị Thanh P và anh Vũ Quốc P1.

2. Về con chung: Giao cháu Vũ Anh Q - Sinh ngày 25/6/2012 cho chị Nguyễn Thị Thanh P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi cháu Q thành niên, lao động tự lập được (Hiện nay cháu Q đang ở cùng chị P).

Anh Vũ Quốc P1 không phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị Nguyễn Thị Thanh P.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha mẹ trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Án phí ly hôn: Chị Nguyễn Thị Thanh P phải nộp 300.000 đ (*Ba trăm nghìn đồng*). Chị P đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đ theo biên lai thu số BB/2012/09609 ngày 11 tháng 7 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện VB được đối trừ.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì đương sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi

hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện VB;
- Chi cục THADS huyện VB;
- UBND xã Đại An;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Gấm